TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN GÒ CÔNG TÂY** **TỈNH TIỀN GIANG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 181/2025/QĐST-DS	*Gò Công Tây, ngày 29 tháng 5 năm 2025*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN GÒ CÔNG TÂY – TỈNH TIỀN GIANG

Với Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Trung Hiếu.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Trần Kim Chi.

2. Bà Nguyễn Thị Nhàn.

Căn cứ vào Điều 212, 213, 235 và 246 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 265/2024/TLST-DS ngày 04 tháng 10 năm 2024.

XÉT THẤY:

Tại phiên tòa các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết vụ án và thỏa thuận của các đương sự là tự nguyện, không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- Nguyên đơn: Lê Thị Kim C, sinh năm 1956.

Địa chỉ thường trú: k, phường Q, thành phố B, tỉnh Đ.

Chổ ở hiện nay: ấp N, xã L, huyện G, tỉnh T.

- Bị đơn: Lê Quang N, sinh năm 1986.

Địa chỉ: ấp N, xã L, huyện G, tỉnh T.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Anh Lê Quang N có nghĩa vụ trả cho bà Lê Thị Kim C số tiền 3.700.000đồng (*Ba triệu bảy trăm ngàn đồng);* trả tiền ngay khi án có hiệu lực pháp luật.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án, nếu bên có nghĩa vụ chậm trả số tiền nêu trên thì phải trả lãi phát sinh do chậm thực hiện nghĩa vụ trả tiền theo quy định tại Điều 357 của Bộ luật dân sự tương ứng với số tiền và thời gian chậm thi hành án.

- Bà Lê Thị Kim C với anh Lê Quang N thỏa thuận, thống nhất xác định chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda, số loại SH Mode, biển số 63B5-418.52 theo giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe máy số 031523 mang tên Lê Quang Ninh do Công an huyện Gò Công Tây cấp ngày 29/01/2019 thuộc quyền sở hữu của bà Lê Thị Kim C.

Bà Lê Thị Kim C được quyền liên hệ Cơ quan nhà nước có thẩm quyền đăng ký để cấp lại giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe máy theo quy định của pháp luật.

- Về án phí:

+ Anh N phải chịu 600.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm.

+ Bà C được miễn nộp tiền tạm ứng án phí và án phí dân sự sơ thẩm, do người cao tuổi.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

"Trường hợp bản án, quyết định được thực hiện theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự".

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nơi nhận:
- TAND tỉnh T;
- VKSND huyện G;
- Chi cục THADS huyện G;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ, án văn.

Lê Trung Hiếu